



PHIẾU BÀI TẬP TOÁN LỚP 5

Luyện tập: vận tốc, quãng đường, thời gian · sách Kết nối tri thức



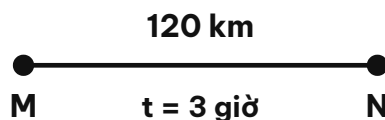
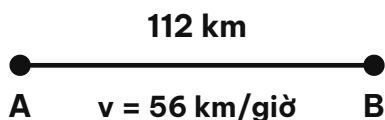
Tuần 29

Họ và tên: _____

Lớp: _____



Bài 1: Quan sát hình rồi viết số thích hợp



a) Thời gian đi từ A đến B: giờ

b) Vận tốc: km/giờ

Bài 2: Số?

$s = 115 \text{ km}, t = 2,5 \text{ giờ}: v = \text{ km/giờ}$

$v = 38 \text{ km/giờ}, t = 2,5 \text{ giờ}: s = \text{ km}$

$v = 54 \text{ km/giờ}, t = 4 \text{ giờ}: s = \text{ km}$

$s = 80 \text{ km}, v = 20 \text{ km/giờ}: t = \text{ giờ}$

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. Vận tốc nào phù hợp với một người đi bộ?

(A) 45 km/giờ

(B) 5 km/giờ

(C) 500 m/giờ

(D) 50 km/giờ

Bài 4: Giải bài toán

1. Một ca nô đi với vận tốc 24 km/giờ. Hỏi ca nô đi quãng đường 60 km hết bao nhiêu thời gian?

2. Một người đi xe máy khởi hành từ A lúc 7 giờ 30 phút và đến B lúc 9 giờ. Quãng đường AB dài 60 km. Tính vận tốc xe máy.



ĐÁP ÁN – TOÁN LỚP 5

Dành cho bố mẹ, thầy cô chấm bài



Tuần 29

Bài 1: Quan sát hình rồi viết số thích hợp

a) 2 b) 40

Bài 2: Số?

$s = 115 \text{ km}$, $t = 2,5 \text{ giờ}$: $v = 46 \text{ km/giờ}$ $v = 38 \text{ km/giờ}$, $t = 2,5 \text{ giờ}$: $s = 95 \text{ km}$

$v = 54 \text{ km/giờ}$, $t = 4 \text{ giờ}$: $s = 216 \text{ km}$ $s = 80 \text{ km}$, $v = 20 \text{ km/giờ}$: $t = 4 \text{ giờ}$

Bài 3: Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng

1. B (5 km/giờ)

Bài 4: Giải bài toán

1. Thời gian ca nô đi hết quãng đường là: $60 : 24 = 2,5$ (giờ). Đổi: 2,5 giờ = 2 giờ 30 phút. Đáp số: 2 giờ 30 phút.

2. Thời gian xe máy đi từ A đến B là: 9 giờ - 7 giờ 30 phút = 1 giờ 30 phút. Đổi: 1 giờ 30 phút = 1,5 giờ. Vận tốc xe máy là: $60 : 1,5 = 40$ (km/giờ). Đáp số: 40 km/giờ.

on thi.app/phiếu-bài-tập – in miễn phí cả 35 tuần, có đáp án

🌟 Ôn Thi · học như chơi, lớp 1–5